

Bản án số: 134/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan Phương và bà Trần Thị Diệu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Tạ Đình Thành, Kiểm sát viên .

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2020/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương L, sinh ngày 01/06/1998, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ X, phường Y, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Lộc, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Mai, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có.

**** Về nhân thân:***

Ngày 11/01/2016, bị Công an phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 1.250.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (theo quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 11/01/2016 của Công an phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy).

Ngày 04/8/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên phạt 07 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 33/2016/HSST ngày 04/8/2016 của TAND thị xã Hương Thủy).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

**** Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1992; địa chỉ: tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Ngô Văn R, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ N, khu vực M, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 22/02/2020, Dương L nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng cá nhân nên liên hệ với đối tượng nam giới (không rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ) địa qua số điện thoại 0352016701 để hỏi mua ma túy dạng đá với số tiền 500.000 đồng thì nam thanh niên này đồng ý và thống nhất hẹn nhau tại ngã tư giao nhau giữa đường Tam Thai – đường Ngự Bình, thuộc phường Trường An, thành phố Huế để mua bán. Do không biết đường nên L đã nhờ bạn là Nguyễn Văn M chỉ đường và nói với Minh là đi chơi (Minh không biết L đi mua ma túy).

Vào khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Dương L điều khiển xe mô tô 75K5-2002 chở Nguyễn Văn M đến tại ngã tư Tam Thai - Ngự Bình, phường Trường An, thành phố Huế. Tại đây, L đứng chờ một lúc thì gặp đối tượng nam thanh niên đã hẹn bán ma túy cho L, L đưa số tiền 500.000 đồng cho nam thanh niên này, lấy tiền xong, nam thanh niên này để 01(một) gói ma túy xuống mặt đường và chỉ cho L cầm lấy, khi L lấy gói ma túy tổng hợp đá và đang cầm trên tay trái, chuẩn bị đi về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của L 01(một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, theo khai nhận của L là ma túy tổng hợp dạng đá.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 353321076060501, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy (xe mô tô) hiệu SOME, biển kiểm soát: 75K5-2002.

* Xử lý vật chứng: Qua quá trình điều tra, truy tố xác định xe mô tô biển số 75K5-2002 của ông Lê Lộc - là bố của bị cáo L (ông Lộc đã mua xe mô tô này của bà Lê Thị Gái nhưng chưa sang tên đổi chủ), ông Lộc không biết L sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy. Ngày 11/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 74/QĐ-VKS-HS, trả lại xe mô tô biển số 75K5-2020 cho ông Dương Lộc theo quy định của pháp luật.

* Tại Bản kết luận giám định số 111/GĐ ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận ma túy thu giữ của L như sau: Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,3077g là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế 0,1077g ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Dương L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Dương L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các gói ma túy đã qua giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 353321076060501 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy.

- Về án phí: Bị cáo Dương L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 22/02/2020, tại ngã tư đường Tam Thai - Ngự Bình, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Dương L đang tàng trữ trái phép 0,3077g ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Dương L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Mặc dù về nhân thân bị cáo được xác định chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau và kết án về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, tàng trữ ma túy với khối lượng nhỏ; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử nhận thấy phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Gói ma túy đã qua giám định là chất độc hại, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 353321076060501, bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát

viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Dương L 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 11/3/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 353321076060501.

Các vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Dương L phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền